

Số: **3989** /QĐ-UBND

Quảng Ninh, ngày **09** tháng **10** năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

**Hợp nhất Quỹ Bảo trợ trẻ em Quảng Ninh và
Trung tâm Bảo trợ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt tỉnh Quảng Ninh
thành Cơ sở Bảo trợ, chăm sóc trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt tỉnh Quảng Ninh
trực thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Quảng Ninh**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 55/2012/NĐ-CP ngày 28/6/2012 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định 141/2016/NĐ-CP ngày 10/10/2016 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác;

Căn cứ Nghị định số 103/2017/NĐ-CP ngày 12/9/2017 của Chính Phủ quy định về thành lập, tổ chức, hoạt động, giải thể và quản lý các cơ sở trợ giúp xã hội;

Căn cứ Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động các đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị quyết số 08/NQ-CP ngày 24/01/2018 của Chính phủ về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động các đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 87/2008/TT-BTC ngày 08/10/2008 của Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý và sử dụng Quỹ Bảo trợ trẻ em;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 37/2015/TTLT-BLĐTBXH-BNV ngày 02/10/2015 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

Căn cứ Thông tư số 33/2017/TT-BLĐTBXH ngày 29/12/2017 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn về cơ cấu tổ chức, định mức nhân viên và quy trình, tiêu chuẩn trợ giúp xã hội tại các cơ sở trợ giúp xã hội;

Căn cứ Chương trình hành động số 21-CTr/TU ngày 05/02/2018 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Quảng Ninh thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 19-NQ/TW Hội nghị lần thứ sáu, Ban Chấp hành Trung ương khóa XII;

Căn cứ Quyết định số 388/2017/QĐ-UBND ngày 08/02/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh về việc ban hành Quy định quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng trong cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập và người đại diện theo ủy quyền đối với phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 2204/TTr-LĐTBXH ngày 11/9/2018 và Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 123/TTr-SNV ngày 18/9/2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Hợp nhất Quỹ Bảo trợ trẻ em Quảng Ninh và Trung tâm Bảo trợ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt tỉnh Quảng Ninh thành Cơ sở Bảo trợ, chăm sóc trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt tỉnh Quảng Ninh trực thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Quảng Ninh (sau đây gọi tắt là Cơ sở).

Điều 2. Vị trí, chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn

1. Vị trí, chức năng

Cơ sở là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, có tư cách pháp nhân, có trụ sở, con dấu và tài khoản riêng theo quy định của pháp luật.

Cơ sở chịu sự chỉ đạo, quản lý trực tiếp về tổ chức, biên chế và hoạt động của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; đồng thời, chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

Trụ sở của Cơ sở đặt tại thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

Cơ sở có chức năng tổ chức thực hiện các hoạt động thuộc lĩnh vực trợ giúp xã hội cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt; vận động sự đóng góp tự nguyện của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài, viện trợ quốc tế và hỗ trợ của ngân sách nhà nước cho sự nghiệp bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em.

2. Nhiệm vụ, quyền hạn

Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội có trách nhiệm ban hành Quyết định quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Cơ sở; mỗi quan hệ công tác, phối hợp giữa Cơ sở với các đơn vị trực thuộc Sở và các đơn vị liên quan theo quy định hiện hành, phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ và tình hình thực tiễn. Hướng dẫn Cơ sở quy định cụ thể nhiệm vụ của các phòng trực thuộc, mỗi quan hệ công tác, phối hợp giữa các phòng thuộc Cơ sở.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức, số lượng người làm việc

1. Cơ cấu tổ chức

a) Lãnh đạo Cơ sở gồm có Giám đốc và Phó Giám đốc. Số lượng Phó Giám đốc thực hiện theo đúng quy định của pháp luật hiện hành, quy định của Tỉnh ủy và chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh. Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm và thực hiện chế độ

chính sách đối với Giám đốc, Phó Giám đốc thực hiện theo quy định phân cấp quản lý cán bộ hiện hành.

b) Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ gồm 04 phòng:

- Phòng Hành chính - Tổng Hợp;
- Phòng Quản lý, chăm sóc;
- Phòng Giáo dục, phục hồi chức năng;
- Phòng Vận động và tiếp nhận Quỹ Bảo trợ trẻ em.

2. Số lượng người làm việc

Số lượng người làm việc của Cơ sở được xác định trên cơ sở Đề án vị trí việc làm phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức theo quy định của pháp luật, nằm trong tổng số người làm việc của các đơn vị sự nghiệp công lập của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội được Ủy ban nhân dân tỉnh giao, phê duyệt hàng năm.

Điều 4. Cơ sở vật chất, tài sản, tài chính

1. Cơ sở hoạt động theo cơ chế tự chủ theo quy định tại Nghị định số 141/2016/NĐ-CP ngày 10/10/2016 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác.

2. Cơ sở vật chất: Quản lý, sử dụng cơ sở vật chất, tài sản thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

a) Chủ trì tổ chức thực hiện Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh về hợp nhất Quỹ Bảo trợ trẻ em Quảng Ninh và Trung tâm Bảo trợ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt tỉnh Quảng Ninh, kịp thời báo cáo và đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh giải quyết các vấn đề liên quan, phát sinh trong quá trình thực hiện.

b) Rà soát cơ cấu tổ chức bộ máy, bố trí nhân lực phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, vị trí việc làm, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ; rà soát và tinh gọn đội ngũ, đảm bảo tiết kiệm tối đa biên chế, số lượng người làm việc, không làm tăng biên chế, số lượng người làm việc sử dụng ngân sách nhà nước; thực hiện số lượng cấp phó đúng theo quy định của pháp luật hiện hành, quy định của Tỉnh ủy và chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh.

c) Chủ trì xây dựng hồ sơ thành lập Hội đồng Bảo trợ quỹ bảo trợ trẻ em, Đề án vị trí việc làm của Cơ sở trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

d) Giải quyết theo thẩm quyền hoặc đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh giải quyết chế độ chính sách đối với viên chức, hợp đồng lao động nghỉ việc theo chế độ, nghỉ việc do dôi dư khi sắp xếp lại tổ chức bộ máy (nếu có) theo quy định hiện hành.

2. Sở Nội vụ: Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn về Đề án vị trí việc làm, công tác cán bộ, quản lý, sử dụng số lượng người làm việc, thực hiện chế độ chính sách đối với viên chức, hợp đồng lao động của Cơ sở theo quy định.

3. Sở Tài chính: Hướng dẫn Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thực hiện các thủ tục, công việc liên quan đến quản lý, sử dụng tài chính, tài sản trong quá trình hợp nhất theo quy định.

Điều 6. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/11/2018. Các quy định trước đây trái với quy định tại Quyết định này nay bãi bỏ.

Điều 7. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Lao động - Thương binh và Xã hội, Nội vụ, Tài chính; Giám đốc Cơ sở Bảo trợ, chăm sóc trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt tỉnh Quảng Ninh và Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./

Nơi nhận:

- TT. Tỉnh ủy; TT. HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 7 (T/hiện);
- V0,1,2,3; VX2, TH6;
- Lưu: VT, TH5.

QĐ639

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Đức Long